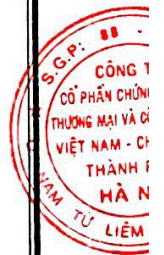


CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN
-----000-----

DỰ THẢO

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

-----***-----



Hà Nội, tháng 10 năm 2019

CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên;
- Căn cứ hợp đồng số 1510/HDDV/TV/VICS-TNW ký ngày 15/10/2019 giữa Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên và Công ty Cổ phần Chứng khoán Thương mại & Công nghiệp Việt Nam về tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Căn cứ Các văn bản pháp luật liên quan khác.

11/07/2019

THAM CHIẾU CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN

1. Thực trạng của Công ty hiện nay

Hiện nay, hệ thống hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên được chia làm 2 khu vực: Khu vực cổ phần hóa và khu vực các Xí nghiệp Nước sạch thuộc Công ty được UBND tỉnh Thái Nguyên giao nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động theo các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên (Xí nghiệp Nước sạch Trại Cau, Xí nghiệp Nước sạch Đại Từ, Xí nghiệp Nước sạch Võ Nai, Trạm nước sạch Phú Lương và Xí nghiệp kinh doanh Nước sạch Đầm Thụy). Theo công văn số 3331/UBND-KTTH ngày 02/12/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện thông báo số 811/TB-BTC ngày 10/11/2014 của Bộ tài chính, công văn yêu cầu Sở Tài chính Phối hợp Cục tài chính Doanh nghiệp, cục quản lý giá tham mưu cho UBND tỉnh hoàn thiện đề án bổ sung vốn điều lệ cho các doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ và giải quyết bù trừ lỗ của các Xí nghiệp nước sạch trong huyện, từ nguồn cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước tại CTCP Nước sạch Thái Nguyên. Đến nay, UBND tỉnh Thái Nguyên vẫn chưa giải quyết bù trừ lỗ cho Công ty. Số lỗ lũy kế tính đến thời điểm ngày 31/12/2018 của các Đơn vị trên là 54.496.684.915 đồng.

Căn cứ BCTC kiểm toán riêng Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên các năm gần đây, Lợi nhuận sau thuế của khu vực cổ phần hóa hằng năm đều có lãi (LNST năm 2016 là 14.413.398.789 đồng; LNST năm 2017 là 15.169.440.445 đồng và LNST năm 2018 là 14.867.772.440 đồng). Lợi nhuận trước thuế để tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2016, 2017, 2018 của Công ty không bao gồm kết quả hoạt động của 05 Xí nghiệp này. Đồng thời hằng năm, Công ty vẫn thực hiện việc chia cổ tức cho cổ đông căn cứ vào Lợi nhuận sau thuế của Khu vực cổ phần hóa

2. Tham chiếu điều kiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ Điều 12 Luật Chứng khoán quy định về Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng bao gồm:

" a) Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ mười tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;

b) Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; "

c) Có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

d) Công ty đại chúng đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng phải cam kết đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường có tổ chức trong thời hạn một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên hiện nay như đã trình bày ở trên

Hội đồng quản trị nhận định Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên đáp ứng đủ các điều kiện để thực hiện phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng.

PHẦN I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY TRƯỚC PHÁT HÀNH

Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên
Địa chỉ: Tổ 1, phường Trung Vương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại: (+84).02803.851537 Fax: (+84).02803.852976
Vốn điều lệ: 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng).
Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 16.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 16.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

PHẦN II. THÔNG TIN VỀ DỢT PHÁT HÀNH

1. Mục đích phát hành

Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, hiệu quả trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên cần huy động thêm vốn bằng việc phát hành thêm cổ phiếu nhằm thực hiện những mục tiêu sau:

- Huy động vốn để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình phát triển hệ thống nước thành phố Thái Nguyên;
- Huy động để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Nâng cao hình ảnh của Tổng Công ty trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh.

2. Phạm vi phát hành

a. Chứng khoán phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 4.672.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 46.720.000.000 đồng (Bốn mươi sáu tỷ bảy trăm hai mươi triệu đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 206.720.000.000 đồng (Hai trăm linh sáu tỷ bảy trăm hai mươi triệu đồng)

b. Đối tượng phát hành:

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/1 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 4.672.000 cổ phiếu (tương ứng 29,2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
- Tỷ lệ phát hành: 1:0,292 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền; 1000 quyền được mua thêm 292 cổ phiếu mới).

c. **Thời gian chào bán dự kiến:** Quý IV/2019 (Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định).

d. **Phương thức xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:**

❖ Để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.

❖ Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn và số cổ phiếu chưa phân phối hết trong quá trình chào bán (nếu có) sẽ được hủy bỏ để đảm bảo quyền lợi cho tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty.

e. **Hạn chế chuyển nhượng:**

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm được tự do chuyển nhượng.

f. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu sẽ được Công ty sử dụng theo phương án như sau:

- Bổ sung vào nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể: Công ty cần huy động vốn để có đủ nguồn vốn đối ứng thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình phát triển hệ thống cấp nước thành phố Thái Nguyên theo quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

g. **Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:**

- Mục đích chính của việc chào bán cổ phiếu lần này là bổ sung vào nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể: Công ty cần huy động vốn để có đủ nguồn vốn đối ứng thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình phát triển hệ thống cấp nước thành phố Thái Nguyên theo quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên (Căn cứ Khoản 4.2 Điều 4 Quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên, vốn đối ứng của chủ đầu tư là 106.404 triệu đồng).
- Hiện nay, Công ty cũng đã chủ động được 1 phần kinh phí để thực hiện dự án bằng cách huy động vốn từ các nguồn khác nhau. Do đó, căn cứ vào tình hình thực tế, HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên xác định số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán là 23.500.000.000 đồng (tương ứng với tỷ lệ chào bán thành công là 50%) để Công ty có đủ nguồn kinh phí thực hiện dự án. Số tiền còn thiếu để thực hiện dự án sẽ được Công ty bù đắp bằng nguồn khác.

h. **Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến**

- Trường hợp kết thúc đợt chào bán, tổng số tiền thu về không đạt 23.500.000.000 đồng, HĐQT sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên hoặc vay ngân hàng nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

i. **Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung chứng khoán phát hành thêm**

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký giao dịch bổ sung trên sàn UpCOM ngay sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

PHẦN III. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT MỨC GIÁ PHÁT HÀNH

Giá trị 1 cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên được xác định theo một số phương pháp như sau:

- Phương pháp giá trị sổ sách;
- Phương pháp hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/B);
- Phương pháp hệ số giá trên thu nhập mỗi cổ phần (P/E).
- Phương pháp giá trị trường tại ngày tính giá

Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên hiện nay chia làm 2 khu vực gồm Khu vực cổ phần hóa và khu vực các xí nghiệp vùng huyện (đây là các xí nghiệp thuộc Công ty được UBND tỉnh Thái Nguyên giao nhiệm vụ quản lý và điều hành theo hoạt động theo các quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên). Lợi nhuận sau thuế để tính thuế TNDN và chia cổ tức chỉ được tính trên hoạt động kinh doanh của khu vực cổ phần hóa mà không tính kết quả kinh doanh của khu vực xí nghiệp các huyện. Do vậy, LNST để tính giá trị cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên cũng được tính trên LNST của khu vực cổ phần hóa.

I. Phương pháp giá trị sổ sách

Công thức xác định giá 1 cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên theo phương pháp giá trị sổ sách được tính như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{236.431.480.068}{16.000.000} = 14.777 \text{ đồng}$$

Trong đó:

Vốn chủ sở hữu của Công ty tính tại thời điểm 30/06/2019 theo báo cáo tài chính soát xét Công ty mẹ 06 tháng đầu năm 2019 là: 236.431.480.068 đồng.

Như vậy: Giá trị 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên xác định theo phương pháp giá trị sổ sách là: **14.777 đồng/cổ phiếu.**

II. Phương pháp hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/B)

1. Cơ sở tính toán phương pháp P/B (Phương pháp hệ số giá trên giá trị sổ sách)

Định giá cổ phiếu theo phương pháp này là việc tính giá cổ phiếu trên cơ sở hệ số giá trên giá trị sổ sách theo công thức sau:

$$P = BV \times \text{Hệ số P/B}_{TC}$$

Trong đó:

- BV: Giá trị sổ sách của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên tại thời điểm xác định cổ phiếu:
- P/B_{TC}: Hệ số giá trên giá trị sổ sách mỗi cổ phần tham chiếu.

Lựa chọn các tham số tính P/B_{TC}: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên hoạt động chính trong lĩnh vực khai thác, xử lý và cung cấp nước. Trong số các doanh nghiệp đã niêm yết/dăng ký giao dịch có cùng quy mô và ngành nghề kinh doanh, lựa chọn ra 03 doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh và quy mô tương đồng, cụ thể:

STT	Mã CP	Số lượng CP lưu hành	Giá trị sổ sách (đồng)	Giá thị trường (đồng)	Hệ số P/B
1	CMW	15.534.900	10.440	9.400	0,90
2	BLW	11.168.800	10.060	11.900	1,18
3	GDW	9.500.000	15.870	18.900	1,19
Trung bình					1,09

Nguồn: Thông tin các cổ phiếu vào ngày 25/09/2019 trên website: <http://s.cafef.vn>

Trong đó:

CMW : Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (UpCOM)

BLW : Công ty cổ phần Cấp nước Bạc Liêu (UpCOM)

GDW : Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (HNX)

P/B_{TC} : Được tính tại thời điểm tham chiếu 25/09/2019 theo giá thị trường.

Ta có:

Hệ số P/B_{TC} là : 1,09

Giá trị sổ sách trên 01 cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2019 là : 14.777 đồng

Giá một cổ phiếu theo phương pháp P/B là : $1,09 \times 14.777 = 16.128$ đồng/cổ phiếu

2. Kết luận

Như vậy, giá trị một cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên theo phương pháp (P/B) là: **16.128 đồng/cổ phiếu.**

III. Phương pháp hệ số giá trên thu nhập mỗi cổ phần (P/E)

1. Cơ sở xác định

Định giá cổ phiếu theo phương pháp này là việc tính giá cổ phiếu trên cơ sở hệ số giá trên thu nhập mỗi cổ phần theo công thức sau:

$$P = \text{EPS} \times \text{Hệ số P/E}_{TC}$$

Trong đó:

EPS : Thu nhập trên mỗi cổ phần

Hệ số P/E_{TC}: Thu nhập trên mỗi cổ phần tham chiếu. Hệ số này được tính như sau:

STT	Mã CP	Số lượng CP lưu hành	EPS	Giá thị trường (đồng)	Hệ số P/E
2	CMW	15.534.900	0,59	9.400	19,25
3	BLW	11.168.800	0,54	11.900	21,96
5	GDW	9.500.000	1,60	18.900	12,59
Trung bình					17,933

Nguồn: Thông tin các cổ phiếu vào ngày 25/09/2019 trên website: <http://s.cafef.vn>

Trong đó:

CMW : Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (UpCOM)

BLW : Công ty cổ phần Cấp nước Bạc Liêu (UpCOM)

GDW : Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (HNX)

P/E_{TC} : Được tính tại thời điểm tham chiếu 25/09/2019 theo giá thị trường.

Ta có:

Hệ số P/E_{TC} là : 17,933

EPS của Công ty tại ngày 31/12/2018 là: : 929,23 đồng

Giá 01 cổ phiếu theo phương pháp P/E là: $18,55 \times 218,43 = 16.664$ đồng/1 cổ phiếu

2. Kết luận

Như vậy, giá một cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên theo Phương pháp giá trên thu nhập mỗi cổ phần (P/E) là: **16.664 đồng/cổ phiếu.**

PHẦN IV. TỔNG HỢP CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ

Như vậy, giá trị cổ phiếu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên được xác định như sau:

STT	Phương pháp	Giá cổ phần
1	Phương pháp giá trị sổ sách	14.777 đồng/cổ phiếu
2	Phương pháp hệ số giá/ GT sổ sách (P/B)	16.128 đồng/cổ phiếu
3	PP Hệ số hệ số giá/TN mỗi cổ phần(P/E)	16.664 đồng/cổ phiếu
4	Giá thị trường tại ngày 25/02/2019	9.000 đồng/cổ phiếu

Giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị ảnh hưởng bởi các nguyên nhân cụ thể như sau:

- Phương án phát hành cổ phiếu sẽ được Hội đồng quản trị thực hiện vào giai đoạn thích hợp, vì vậy, có thể tại giai đoạn thực hiện phương án, các chỉ tiêu tài chính không còn đúng so với thời điểm tính giá. Do đó, giá trị cổ phiếu tính theo các phương pháp trên cũng sẽ thay đổi tương ứng;
- Đợt phát hành cổ phiếu để huy động vốn lần này là hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:0,292, vì vậy, mỗi cổ đông sở hữu cổ phần Công ty tại thời điểm chốt danh sách đều có quyền lợi như nhau trong việc mua cổ phiếu phát hành thêm theo đúng tỷ lệ mình sở hữu mà không phụ thuộc vào giá phát hành là bao nhiêu. Trong khi đó, giá phát hành càng gần mệnh giá thì khả năng thành công của đợt phát hành càng cao.
- Ngoài ra, mục đích huy động vốn lần này chủ yếu để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Phát triển hệ thống cấp nước thành phố Thái Nguyên theo quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, do vậy, khả năng thành công của dự án phụ thuộc lớn vào kết quả đợt phát hành.

Dựa vào nhận định trên, để đảm bảo khả năng thành công của đợt phát hành, HĐQT đề xuất giá phát hành cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên là: **10.000 đồng/cổ phiếu**.

PHẦN V. MỨC ĐỘ PHIA LOÃNG CỔ PHIẾU DO ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH.

1. *Pha loãng EPS*

Giá định: Đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên dự kiến sẽ được hoàn tất vào tháng 11 năm 2019.

Số lượng cổ phiếu của Công ty giai đoạn từ tháng 01 đến tháng 11 năm 2019: 16.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm là: 4.672.000 cổ phiếu

Giá sử, Công ty chào bán hết toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành và không có cổ phiếu lẻ phát sinh phải xử lý, số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau phát hành là: 20.672.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân gia quyền trong năm trong trường hợp phát hành cổ phiếu thành công:

$$Q_{bq} = \frac{16.000.000 * 11 + 20.672.000 * 1}{12} = \frac{196.672.000}{12} = 16.389.333 \text{ cổ phiếu}$$

Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019 (khu vực cổ phần hóa) là **16.000.000.000 đồng**

- EPS Công ty trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu:

$$EPS_{\text{tph}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành khi không phát hành thêm}} = \frac{16.000.000.000}{16.000.000} = 1.000 \text{ đồng}$$

- EPS Công ty trong trường hợp phát hành cổ phiếu thành công:

$$EPS_{\text{sph}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân khi phát hành thêm}} = \frac{16.000.000.000}{16.389.333} = 976 \text{ đồng}$$

2. *Pha loãng giá trị sổ sách (BV)*

- Vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên trước thời điểm phát hành (tại thời điểm 30/6/2019 là 236.431.480.068 đồng;

- Tiền thu về từ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: $4.672.000 \times 10.000 = 46.720.000.000$ đồng;

- Giả sử vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm phát hành không thay đổi so với vốn chủ sở hữu tại ngày 30/6/2019. Vốn chủ sở hữu của Công ty dự kiến sau phát hành là:

$$236.431.480.068 + 46.720.000.000 = 283.151.480.068 \text{ đồng}$$

- Giá trị sổ sách của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên trước phát hành:

$$BV_{\text{tph}} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng CP lưu hành trước phát hành}} = \frac{236.431.480.068}{16.000.000} = 14.777 \text{ đồng}$$

- Giá trị sổ sách của Công ty nước sạch Thái Nguyên sau phát hành:

$$BV_{\text{sph}} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng CP lưu hành sau phát hành}} = \frac{283.151.480.068}{20.672.000} = 13.697 \text{ đồng}$$

II. ỦY QUYỀN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai phương án phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện việc chào bán cổ phiếu trong quý IV/2019;
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết trong từng thời kỳ tùy thuộc vào tình hình thực tế và hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty và các cổ đông;
- Thực hiện tất cả các vấn đề, công việc liên quan đến đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

1/0/2024